TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Số: 05/2019/HS-ST
Ngày: 18/01/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T - H

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Trung Hòa

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bồ Xuân Ngọc

Ông Lê Văn Xuân

- Thư ký phiên tòa:

Bà Vũ Thị Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện T

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa:

Bà Phạm Thúy Hằng – Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện T, Thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 114/2018/TLST-HS, ngày 28 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2019, đối với các bị cáo:

1. Lê Nguyễn Quyết T, tên gọi khác**: Nguyễn Quyết T**, sinh năm 1980; Nơi sinh: H; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 3, xã V, huyện T, H; Nơi cư trú: Thôn N, xã N, huyện T, H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Nguyễn Ngọc B (tên gọi khác: Nguyễn Văn Đ) và bà Lã Thị M; Vợ là Hoàng Thị N và có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 30/12/2008, bị Tòa án nhân dân huyện T, Thành phố H xử phạt 15 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*", ra trại ngày 03/02/2010 (đã được xóa án tích);

+ Ngày 23/11/2010, bị Tòa án nhân dân huyện T, Thành phố H xử phạt 12 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*", ra trại ngày 25/8/2011 (đã được xóa án tích);

+ Ngày 21/9/2012, bị Tòa án nhân dân huyện T, Thành phố H xử phạt 22 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*", ra trại ngày 18/01/2014 (đã được xóa án tích);

+ Năm 2004 đi cai nghiện bắt buộc tại B, H (đã hết thời hiệu xử lý);

+ Tháng 7 năm 2008 đi cai nghiện tại trung tâm giáo dục lao động xã hội số 3, Sóc Sơn (đã hết thời hiệu xử lý).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/10/2018 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Văn C, sinh năm 1985; Nơi sinh: Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn T, xã D, huyện T, H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị N; Vợ, con: Chưa; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Năm 2008 đi cai nghiện bắt buộc (đã hết thời hiệu xử lý);

+ Năm 2012 đi cai nghiện bắt buộc (đã hết thời hiệu xử lý).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/10/2018 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn C*: Bà Nguyễn Thị L – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố H (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa liên quan*: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1957 (Vắng mặt).

Trú tại: Thôn I, xã V, huyện T, Thành phố H

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 16/10/2018, Nguyễn Văn C điều khiển xe mô tô BKS 30H6 – 9665 đến nhà Lê Nguyễn Quyết T tức Nguyễn Quyết T ở thôn N, xã N, huyện T, H để mua ma túy về sử dụng. Khi đến cửa nhà T, C gọi "*anh T ơi để cho em một quả*" (ý C là bảo T bán cho 01 gói ma túy). T ở trong nhà nghe thấy C nói và hiểu ý C nên bảo "*chờ một tý*" rồi đi vào nhà lấy 01 gói ma túy đang để ở đầu giường ngủ mang ra bán cho C với giá 100.000 đồng, C đưa cho T 80.000 đồng và nói nợ lại 20.000 đồng. T dùng tay phải cầm 80.000 đồng cất vào túi quần bên phải đang mặc rồi đưa cho C một gói nhỏ bên ngoài bọc bằng giấy màu xanh, trắng. C cất gói ma túy vừa mua vào túi áo khoác bên trái đang mặc rồi đi tìm chỗ để sử dụng. Đến khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày, khi C đang điều khiển xe đến khu vực giếng chùa thôn N, xã N, huyện T, H thì bị Công an huyện T phối hợp với Công an xã N phát hiện bắt quả tang Chung đang tràng trữ trái phép 01 gói nhỏ bên ngoài bọc bằng giấy màu xanh, trắng, C khai đó là ma túy vừa mua của Lê Nguyễn Quyết T.

Tang vật thu giữ gồm:

- 01 gói nhỏ bên ngoài bọc giấy màu trắng, xanh; 01 xe mô tô BKS 30H – 9665 (thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn C);

- Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện T tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Nguyễn Quyết T tại thôn N, xã N, huyện T đã thu giữ:

+ Tại đầu giường ngủ 01 bìa sổ màu đỏ, trên bề mặt có một con dao lam (mặt bìa sổ và dao lam có dính chất bột màu trắng);

+ Cuối giường ngủ 01 cân đện tử tiểu ly màu đen, trên bề mặt có dính chất bột màu trắng;

+ 10 mảnh giấy diện 3x3 cm;

+ 01 điện thoại Sam sung màu đen và 1.930.000 đồng thu giữ tại túi quần bên phải của T.

Tại bản kết luận định giám định số 8257/KLGĐ-PC09 ngày 23/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự – Công an Thành phố H kết luận:

+ Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy (thu giữ của Nguyễn Văn C) là ma túy loại heroine, khối lượng 0.165g;

+ Chất bột màu trắng dính trên 01 bìa sổ màu đỏ và 01 dao lam là ma túy loại heroine;

+ Chất bột màu trắng dính trên 01 cân điện tử tiểu ly màu đen là ma túy, loại heroine.

Tại Bản cáo trạng số: 106/CT – VKS - TT ngày 27/12/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo Lê Nguyễn Quyết T tức Nguyễn Quyết T về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015; truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Bị cáo Lê Nguyễn Quyết T khai: Khoảng 5 giờ 30 phút, ngày 16/10/2018, T đi xe máy từ nhà lên khu vực đê sông H thuộc địa phận thôn Đ, xã N, huyện T, H để mua ma túy. Tại đây, T gặp một người đàn ông không quen biết và mua của người này 02 gói ma túy với giá 200.000 đồng. Sau đó, T đã sử dụng hết 01 gói còn 01 gói T dùng dao lam kê trên bìa sổ màu đỏ để chia làm hai phần, một phần T đã sử dụng còn lại một phần T cho lên cân điện tử để cân rồi gói lại bằng giấy màu xanh, trắng cất ở giường ngủ. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, T đã bán 01 gói ma túy trên cho C để kiếm lời.

Bị cáo Nguyễn Văn C khai: Khoảng 12 giờ 30 ngày 16/10/2018, C đi xe mô tô BKS 30H – 9665 đến nhà Lê Nguyễn Quyết T ở thôn Đ, xã N, T, H để mua ma túy về sử dụng. Khi đến nơi, C đứng ngoài cửa và gọi Thắng, bảo T bán cho 01 gói ma túy. T đồng ý và lấy ma túy đưa cho C. C nhận ma túy từ T và đi tìm nơi để sử dụng thì bị bắt quả tang với tang vật là gói ma túy vừa mua.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên quan điểm truy tố và kết luận như Cáo trạng truy tố. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân, đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Nguyễn Quyết T, tức Nguyễn Quyết T phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"

Áp dụng Khoản 1 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 đề nghị xử phạt Lê Nguyễn Quyết T, tức Nguyễn Quyết T từ 26 tháng tù đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 16/10/2018).

Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 đề nghị xử phạt Nguyễn Văn C từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 16/10/2018).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về tang vật của vụ án: Áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 46; Khoản 1 Điều 47; điểm b Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, đề nghị:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 gói nhỏ, bên ngoài bọc bằng giấy xanh trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn C; 01 bìa sổ màu đỏ và 01 dao lam, 01 cân điện tử thu giữ tại nhà Lê Nguyễn Quyết T và 10 mảnh giấy diện 3x3 cm màu trắng, xanh.

- Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước: 80.000 đồng số tiền Lê Nguyễn Quyết T đã bán ma túy cho Nguyễn Văn C;

- Trả lại bị cáo Lê Nguyễn Quyết T 01 điện thoại Samsung màu đen đã cũ và 1.850.000 đồng.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn C trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử xét xử, giảm nhẹ hình phạt và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo C vì bị cáo C phạm tội lần đầu, khai báo thành khẩn, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, thuộc diện hộ nghèo.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra – Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2]. Tại phiên tòa, bị cáo Lê Nguyễn Quyết T, tức Nguyễn Quyết T và bị cáo Nguyễn Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội thực hiện ngày 16/10/2018, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang và biên bản thu giữ vật chứng, bản kết luận giám định, phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra cũng như các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ nên có đầy đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 16/10/2018, tại nhà của Lê Nguyễn Quyết T, tức Nguyễn Quyết T ở thôn N, xã N, huyện T, H, T đã bán trái phép 01 gói ma túy cho Nguyễn Văn C với giá 80.000 đồng để kiếm lời. Sau khi nhận ma túy của Lê Nguyễn Quyết T, Nguyễn Văn C đã cất số ma túy trên vào túi áo khoác bên trái và đi tìm nơi để sử dụng. Khi đi đến khu vực giếng Chùa, thôn V, xã N, huyện T, H thì C bị Công an huyện T phối hợp với Công an xã N bắt quả tang. Kết luận giám định đã xác đinh gói ma túy C mua của T là Heroine, có khối lượng 0,165g.

Hành vi của bị cáo Lê Nguyễn Quyết T đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015; Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện T là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp chế độ độc quyền quản lý chất ma túy, chất gây nghiện của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội và các bệnh xã hội nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo để giáo dục các bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Đánh giá tính chất, mức độ hành vi và nhân thân của các bị cáo: Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo Lê Nguyễn Quyết T có nhân thân xấu, đã ba lần bị xét xử về tội "*Trộm cắp tài sản*", mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo T tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện việc không chịu cải tạo, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng nên cần thiết phải phạt tù, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo và giáo dục bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội lần đầu nhưng đã bị đưa đi cai nghiện bắt buộc, hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện là nghiêm trọng nên cần thiết phải phạt tù, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo.

5]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 và Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 là phù hợp.

6]. Về xử lý tang vật của vụ án:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 gói nhỏ, bên ngoài bọc bằng giấy xanh trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng là Heroine thu giữ của Nguyễn Văn C; 01 bìa sổ màu đỏ và 01 dao lam, 01 cân điện tử thu giữ tại nhà Lê Nguyễn Quyết T; 10 mảnh giấy diện 3x3 cm màu trắng, xanh.

- Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước: 80.000 đồng số tiền Lê Nguyễn Quyết T đã bán ma túy cho Nguyễn Văn C;

- Trả lại bị cáo Lê Nguyễn Quyết T 01 điện thoại Samsung màu đen đã cũ và 1.850.000 đồng.

7]. Đối với chiếc xe mô tô BKS 30H - 9665 đã qua sử dụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, C khai đã mượn chiếc xe trên của bà Nguyễn Thị T. Tuy nhiên, bà Nguyễn Thị T không có giấy tờ chứng minh mình là chủ sở hữu do bà Toan mua xe của một người đàn ông không quen biết và không có giấy tờ xe. Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng chưa xác định được ai là chủ sở hữu nên đã tách ra để điều tra, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là có căn cứ.

8]. Đối với người đàn ông không quen biết đã bán ma túy cho Lê Nguyễn Quyết T, Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng chưa làm rõ được nhân thân, lai lịch cụ thể nên tách ra khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

9]. Về án phí: Bị cáo T phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn C thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

10]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn C, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 332 và 333 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Lê Nguyễn Quyết T (tên gọi khác là: Nguyễn Quyết T) phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*";

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*";

2. Về hình phạt:

- Áp dụng Khoản 1 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt: Lê Nguyễn Quyết T (tên gọi khác là: Nguyễn Quyết T) 26 (*Hai mươi sáu*) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam, ngày 16/10/2018;

- Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt: Nguyễn Văn C 15 (*Mười lăm*) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam, ngày 16/10/2018;

3. Về xử lý tang vật:

Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 gói nhỏ, bên ngoài bọc bằng giấy xanh, trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng được niêm phong trong một phong bì, bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Văn C và giám định viên; 01 bìa sổ màu đỏ và 01 dao lam, 01 cân điện tử đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký của Lê Nguyễn Quyết T và giám định viện; 10 mảnh giấy diện 3x3 cm màu trắng xanh;

- Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước: 80.000 đồng (*Tám mươi nghìn đồng*) của Lê Nguyễn Quyết T;

- Trả lại bị cáo Lê Nguyễn Quyết T 01 điện thoại Samsung màu đen đã cũ và 1.850.000 đồng (*Một triệu, tám trăm năm mươi nghìn đồng*).

(Tang vật đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T).

4. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Điều 23, điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Lê Nguyễn Quyết T (tức: Nguyễn Quyết T) phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Miễn án hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Văn C.

5. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo, người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Phạm Trung Hòa

Nơi nhận:
- TAND TP H;
- VKSND huyện T;
- Sở tư pháp H;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Các bị cáo;Người bào chữa;Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.